

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị dự toán trực thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư xây dựng và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1230/QĐ-CTHADS ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1231/QĐ-CTHADS ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-CTHADS ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 305/QĐ-CTHADS ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét đề nghị của phụ trách kế toán ngân sách;

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị dự toán trực thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái (chi tiết theo Phụ lục đính kèm Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Cục, Phụ trách kế toán Ngân sách, các đơn vị dự toán cấp huyện và các cá nhân liên quan thực hiện Quyết định này./. *LSH*

**Nơi nhận:** ✓

- Như điều 3;
- Tổng cục THADS (để bc);
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu :VT, KT.

**CỤC TRƯỞNG**

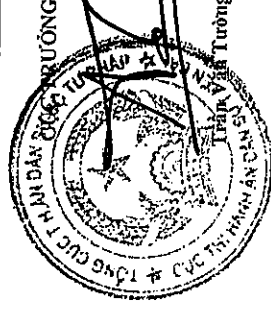


**Trần Văn Trường**

## TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC ĐỢT 1 NĂM 2023

Theo Quyết định số: 13/QĐ-CTHADS ngày 08 tháng 1 năm 2024 của Cục Thị hành an dân sự tỉnh Yên Bái

STT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Chi tiết theo từng đơn vị sử dụng											
				Cục	Văn phòng	Thành phố	Mù Cang Chải	Trạm Tấu	Văn Chấn	Trần Yên	Văn Yên	Nghĩa Lộ	Lục Yên	Yên Bình	
A	B		1=sum(2:11)	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
A	SỐ THU, CHI NGÂN SÁCH VỀ PHÍ, LỆ PHÍ		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
1	Số thu phí, lệ phí	888,000	888,000	0	91,000	423,000	2,000	1,000	91,000	31,000	22,000	71,000	95,000	59,000	
2	Chi từ nguồn phí, lệ phí để lại (Gồm: số được sử dụng tại đơn vị và số nộp về Tổng cục)	666,000	666,000	0	68,250	318,750	1,500	750	68,250	23,250	16,500	53,250	71,250	44,250	
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	222,000	222,000	0	22,750	106,250	500	250	22,750	7,750	5,500	17,750	23,750	14,750	
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	24,374,932	23,612,524	0	6,995,146	3,417,535	1,041,336	1,265,892	1,777,162	2,013,445	1,765,747	1,525,853	1,773,466	2,036,942	
	Trong đó: Kinh phí giao tự chủ tài chính	23,612,524	23,612,524	0	6,995,146	3,417,535	1,041,336	1,265,892	1,777,162	2,013,445	1,765,747	1,525,853	1,773,466	2,036,942	
	Kinh phí giao không tự chủ tài chính	762,408	762,408	0	602,208	88,242	0	0	40,000	20,000	0	0	11,958	0	
I	Chi quản lý hành chính (Loại 340 - Khoản 341)	24,374,935	23,612,524	0	6,995,146	3,417,535	1,041,336	1,265,892	1,777,162	2,013,445	1,765,747	1,525,853	1,773,466	2,036,942	
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	23,612,527	23,612,524	0	6,995,146	3,417,535	1,041,336	1,265,892	1,777,162	2,013,445	1,765,747	1,525,853	1,773,466	2,036,942	
2	Kinh phí giao không thực hiện tự chủ	762,408	762,408	0	602,208	88,242	0	0	40,000	20,000	0	0	11,958	0	
II	Chi sự nghiệp đào tạo (Loại 070 - Khoản 085)			0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
1	Kinh phí thực hiện tự chủ		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
2	Kinh phí giao không thực hiện tự chủ		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
	Mã quan hệ Ngân sách			1054788	1054132	1054655	1054770	1054767	1054769	1054837	1054765	1054766	1054836	1054946	



PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

Phan Thị Thu Thảo



111

Số: 12/QĐ- CTHADS

Yên Bái, ngày 08 tháng 1 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024 của Văn phòng Cục Thi hành án dân sự

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư xây dựng và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1230/QĐ-CTHADS ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1231/QĐ-CTHADS ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-CTHADS ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 305/QĐ-CTHADS ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét đề nghị của phụ trách kế toán ngân sách.

## QUYẾT ĐỊNH:

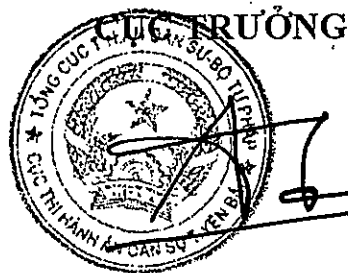
**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái (chi tiết theo Phụ lục đính kèm Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Cục, Phụ trách kế toán Ngân sách và các cá nhân liên quan thực hiện Quyết định này./. *VT*

*Nơi nhận:* ✓

- Tổng cục THADS đề b/c;
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu :VT, KT.



**Trần Văn Tường**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

## DỰ TOÁN GIAO THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐỢT 1 NĂM 2024

Đơn vị: Văn phòng Cục Thi hành án dân sự Mã số SDNS : 1054132

Theo Quyết định số: 12/QĐ-CTHADS ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên B

Biên chế kế hoạch: 25

Đơn vị : 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán được giao
<b>A</b>	<b>SỐ THU, CHI NGÂN SÁCH VỀ PHÍ, LỆ PHÍ</b>	
1	Số thu phí, lệ phí	0
2	Chi từ nguồn phí, lệ phí để lại ( Gồm: số được sử dụng tại đơn vị và số nộp về Tổng cục)	91,000
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	68,250
<b>B</b>	<b>DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	<b>22,750</b>
	Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ	6,995,146
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	6,995,146
<b>I</b>	<b>Chi quản lý hành chính ( Loại 340 - khoản 341)</b>	<b>602,208</b>
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	6,995,146
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	6,995,146
<b>II</b>	<b>Chi sự nghiệp đào tạo ( Loại 070 - khoản 085)</b>	<b>602,208</b>
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	-
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	-

ƯƯ



197

197